NguyenThuyLinh - 20225031

BÁO CÁO BUỔI THỰC HÀNH SỐ 5

Bộ Môn Kỹ Thuật Lập Trình





Sinh viên: 20225031- Nguyễn Thùy Linh

Giáo viên hướng dẫn: ThS. Lê Thị Hoa

HTGD: Đoàn Sỹ Nguyên

NguyenThuyLinh - 20225031

Mục lục

MỤC LỤC HÌNH ẢNH	3
Bài tập 1: Tìm và sửa các lỗi cú pháp	
Bài tập 2: Tìm và sửa các lỗi cú pháp	
Bài tập 3: Dãy ngoặc đúng	
Bài tập 4: Bài toán người du lịch	8
Bài tập 5: Năm nhuận	10
Bài tập 6: Tổng kết	. 11
Bài tập 7: Chia tiền	12
Bài tập 8: Cắt hình chữ nhật	13
Bài tập 9: Xây tháp	14

NguyenThuyLinh - 20225031

MỤC LỤC HÌNH ẢNH

1 1.Code bài 1
1 2. Code bài 25
1 3.1. Code bài 3_p16
1 3.2.Code bài 3 p2
1 4.1.Code bài 4_p18
1 4.2.Code bài 4_p29
1 5.Code bài 5
1 6.Code bài 6
1 7.Code bài 7
1 8.Code bài 8
1 9.1.Code bài 9_p114
1 9.2.Code bài 9_p214

Bài thực hành số 5 – Tuần 16

Bài tập 1: Tìm và sửa các lỗi cú pháp

Đoạn code sau liệt kê tất cả các hoán vị n số. Hãy tìm và sửa các lỗi cú pháp như hướng dẫn ở trên.

```
#include <stdio.h>
int x[100], mark[100], n;
void print(){
    for (int i = 1; i <= n; ++i) printf("%d ", x[i]);
    printf("\n");// cau lenh in xuong dong
void process(int i) {
    if (i > n){
        print();// goi ham in ra ket qua
        return;
    for (int j = 1; j <= n; ++j)
        if (!mark[j]){
            mark[j] = 1;
            x[i] = j;
            process(i+1);
            mark[j] = 0;
int main() {
    n = 5;
    process(1);
    return 0;
//NguyenThuyLinh_20225031
```

Hình 1.Code bài 1

Bài tập 2: Tìm và sửa các lỗi cú pháp

Bài toán cái túi: Cho một cái túi có sức chứa M và n đồ vật. Đồ vật thứ i có khối lượng m_i và giá trị vì Cần chọn ra một số đồ vật để bỏ vào túi sao cho tổng khối lượng không quá M và tổng giá trị là lớn nhất có thể. Đoạn code sau đây giải bài toán cái túi bằng phương pháp duyệt nhánh cận. Hãy tìm và sửa các lỗi cú pháp

```
#include <iostream>
using namespace std;
int n, M, m[100], v[100];
int x[100], best, sumV, sumM, all[100];
void init(){
    for (int i = n; i >= 1; --i){
        all[i] = all[i+1] + v[i];// goi sai tên hàm
void print() {
    cout << best;</pre>
void process(int i){
    if (sumV + all[i] <= best || sumM > M) return ;// trả về giá trị không đúng
    if (i > n){
        best = sumV;
        return ;// trả về giá trị không đúng
    process(i+1);
    sumM += m[i];
    sumV += v[i];
    process(i+1);
    sumM -= m[i];
    sumV -= v[i];
int main() {
    cin \gg n \gg M;
    for (int i = 1; i \leftarrow n; ++i)
        cin >> m[i] >> v[i];
    init();
    process(1);
    print();
    return 0;
//NguyenThuyLinh_20225031
```

Hình 2. Code bài 2

Bài tập 3: Dãy ngoặc đúng

Viết một chương trình nhận vào một dãy dấu ngoặc và kiểu tra xem dãy dấu ngoặc đóng mở đúng chưa.

```
#include <iostream>
    #include <string.h>
    #include <stack>
    using namespace std;
    int par(string str){
         int a = str.length();
         stack<char> S;
        char x, y;
         for (int i=0; i<a; i++){
             x = str[i];
             if (x == '(' || x == '[' || x == '{'}){[}
12
                 S.push(x);
                 if (x == ')') {
                     if (S.top() == '('){
                         S.pop();
                     else return 0;
                 else if (x == ']') {
                     if (S.top() == '['){
                         S.pop();
                     else return 0;
                 else if (x == '}') {
                     if (S.top() == '{'){
                         S.pop();
                     else return 0;
32
```

Hình 3.1. Code bài 3_p1

```
else if (x == ']') {
21
                      if (S.top() == '['){
22
                          S.pop();
25
                      else return 0;
                  else if (x == '}') {
27
                      if (s.top() == '{'){
                          S.pop();
29
                      else return 0;
32
         if (!s.empty()){// fix here
             return 0;
         else return 1;
     int main(){
41
         int n;
         string str;
42
         cin >> n;
         for(int i=0; i<n; i++){
             cin >> str;
              cout << par(str) << endl;</pre>
         return 0;
     //NguyenThuyLinh_20225031
```

Hình 3.2.Code bài 3_p2

Bài tập 4: Bài toán người du lịch

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int m, n, Smin = INT_MAX; //sửa từ 100000 thành INT_MAX
long long S = 0;
int cmin = INT_MAX; //sửa từ 100000000 thành INT_MAX
int x[100];
int c[100][100];
vector<int> flag(100, false);
void TRY(int k)//NguyenThuyLinh_20225031
    for (int i = 2; i <= n; i++)
        if (flag[i] == false && c[x[k - 1]][i] != -1)
        {
            flag[i] = true;
            x[k] = i;
            S = S + c[x[k - 1]][i];
            if (k == n)
                if (S + c[i][1] < Smin && c[i][1] != -1)
                    Smin = S + c[i][1];
            else if (S + cmin * (n - k + 1) < Smin)
            {
                TRY(k + 1);
            flag[i] = false;
            S = S - c[x[k - 1]][i];
```

Hình 4.1.Code bài 4_p1

```
main()
{
    int a, b;
    cin >> n >> m;
    for (int i = 1; i <= n; i++)
        for (int j = 1; j <= n; j++)
             if(i == j)
                 c[i][j] = 0;
             else
                 c[i][j] = -1;
    for (int i = 0; i < m; i++)
        cin >> a >> b;
        cin >> c[a][b];
        if (c[a][b] < cmin)</pre>
             cmin = c[a][b];
    x[1] = 1;
    flag[1] = true;
    TRY(2);
    cout << Smin;</pre>
  NguyenThuyLinh 20225031
```

 $Hình\ 4.2.Code\ bài\ 4_p2$

Một testcase sai:

Chay code:

```
2 2
1 2 300000
2 1 200000
100000
```

Chạy trâu:

```
2 2
1 2 300000
2 1 200000
500000
```

Bài tập 5: Năm nhuận

Một năm được coi là nhuận nếu hoặc nó chia hết cho 4 nhưng không chia hết cho 100, hoặc nó chia hết cho 400. Cho một danh sách các năm, kiểm tra xem có tồn tại năm nhuận trong danh sách đó hay không.

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int main(){
   int n;
   cin >> n;
   bool found = false;
while(n--){
   int a;
    cin >> a;
   //if ((a % 4 == 0 && a % 100 != 0) || (a % 100 == 0)) ==> fix here
   if ((a % 4 == 0 && a % 100 != 0) || (a % 400 == 0)){
      found = true;
      break;
   }
}
if (found) cout << "Yes";
else cout << "No";
}
//NguyenThuyLinh_20225031</pre>
```

Hình 5.Code bài 5

Bài tập 6: Tổng kết

Một lớp có n sinh viên. Sinh viên thứ i có điểm tổng kết là ai theo thang điểm 10. Để đánh giá chất lượng dạy học, giảng viên muốn biết có bao nhiều bạn đạt điểm A, B, C, D, F. Quy đổi thang điểm được cho như sau:

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
char cal(double a){
    if (a < 4) return 'F';
    else {
         if (a < 5.5) return 'D';
         else{
              if (a < 7) return 'C';
              else{
                   if ( a< 8.5) return 'B';
                   else return 'A';
         }
    }
int main(){//NguyenThuyLinh_20225031
    int n;
    cin >> n;
    int A = 0, B = 0, C = 0, D = 0, F = 0;
    while(n--){
         int a;
         cin >> a;
         if (cal(a) == 'A') ++A;
         if (cal(a) == 'B') ++B;
if (cal(a) == 'C') ++C;
if (cal(a) == 'D') ++D;
if (cal(a) == 'F') ++F;
    cout << A << " " << B << " " << C << " " << D << " " << F;
}
```

Hình 6.Code bài 6

Bài tập 7: Chia tiền

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int main(){
   int main(){
    int ans = 0, sum = 0;
   while(n--){
      int k, t;
      cin >> k >> t;
      if(t == 1){// bó if ra ngoài vòng lặp while để giám các trường hợp phái kiểm tra

      while(k--){
      int a;
            cin >> a;
            sum += a;
            ans = max(ans, -sum);
      }
    } else {// t chi có 2 trường hợp 1 và -1 ứng với việc nhận và cho tiền
      while(k--){
         int a;
            cin >> a;
            sum -= a;
            ans = max(ans, -sum);
      }
    }
    cout << ans;
}
//NguyenThuyLinh_20225031</pre>
```

Hình 7.Code bài 7

Bài tập 8: Cắt hình chữ nhật

```
using namespace std;
int w, h;
int table[601][601];
void init() {
     for (int i=1; i<=h; i++) {
          for (int j=1; j<=w; j++) {
   table[i][j] = i*j;</pre>
int main(){//NguyenThuyLinh_20225031
     ios::sync_with_stdio(false);
     cin.tie();
     int w, h, m;
     cin \gg w \gg h;
     cin >> m;
     init();
for (int i=0; i<m; i++) {</pre>
         int tmp1, tmp2;
cin >> tmp1 >> tmp2;
          table[tmp2][tmp1] = 0;
     for (int i=1; i<=h; i++) {
          for (int j=1; j<=w; j++) {
   int minWaste = table[i][j];</pre>
               // horizonal cut
for(int k=1; k<=i; k++) {// cắt hình theo chiều ngang
                    minWaste = min(minWaste, table[k][j] + table[i-k][j]);
               for (int k=1; k<=j; k++) {// cắt theo chiều dọc // fix here //k<=i ==> k<=j
minWaste = min(minWaste, table[i][k] + table[i][j-k]);</pre>
               table[i][j] = minWaste;
     cout << table[h][w] << endl;</pre>
```

Hình 8. Code bài 8

Bài tập 9: Xây tháp

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
typedef struct {int x, y, z;} block;
int n;
block a[100];
int maxh[100];
void input(){//NguyenThuyLinh_20225031
    cin >> n;
    if (n == 0) exit(0);
    int x, y, z;
    for (int i = 1; i \le n; i++){// fix here // n \le n thanh i \le n
        cin >> x >> y >> z;
        a[3 * i - 2].x = x;
        a[3 * i - 2].y = y;
        a[3 * i - 2].z = z;
        a[3 * i - 1].x = y;
        a[3 * i - 1].y = z;
        a[3 * i - 1].z = x;
        a[3 * i].x = z;
        a[3 * i].y = x;
        a[3 * i].z = y;
    }
```

Hình 9.1.Code bài 9 p1

```
int dp(int i){//Tim chieu cao cua toa thap voi dinh la vien i
     if (maxh[i] != 0) return maxh[i];
    maxh[i] = a[i].z;
     for(int j = 1; j \le 3*n; j++){//fix here // j \le n thành j \le 3*n
         if (a[i].x < a[j].x && a[i].y < a[j].y ||
a[i].x < a[j].y && a[i].y < a[j].x){
             maxh[i] = max (maxh[i], a[i].z + dp(j));
     return maxh[i];
int main(){
     int cnt = 1;
     while(1){
         int res = 0;
         input();
         for(int i = 1; i <= 3 * n; i++){
             res = max(res, dp(i));
         printf("Case %d: maximum height = %d\n", cnt++, res);
     return 0;
 //NguyenThuyLinh_20225031
```

Hình 9.2.Code bài 9_p2